

Số: 4485/TCĐBVN-QLBTĐB
V/v xử lý hần lún vệt bánh xe và hư hỏng mặt
đường trên các tuyến Quốc lộ

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2015

Kính gửi: Cục Quản lý đường bộ I, II, III, IV.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải tại văn bản số 6937/BGTVT-CQLXD ngày 01/6/2015 về việc “Khắc phục hư hỏng mặt đường, đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến đường bộ”, công điện số 61/CD-TCĐBVN ngày 03/6/2015 của Bộ GTVT về việc “theo dõi, khắc phục tình trạng hần lún vệt bánh xe, đảm bảo an toàn giao thông trên Quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh”, để kiểm soát tình trạng mặt đường đặc biệt là hiện tượng lún vệt bánh xe trong điều kiện đang mùa nắng, nóng trên các tuyến quốc lộ; Tổng cục Đường bộ Việt Nam (ĐBVN) yêu cầu các Cục QLDB như sau:

1. Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Tổng cục ĐBVN tại văn bản 2837/TCĐBVN-QLBĐTV ngày 05/6/2015 về việc “kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ mặt đường bê tông nhựa trên các tuyến Quốc lộ”.

2. Phối hợp với các Chủ đầu tư, Ban QLDA đầu tư XLCĐT vốn Nhà nước, Nhà đầu tư dự án BOT, PPP thường xuyên kiểm tra, theo dõi diễn biến của hời tiết, hiện trạng của mặt đường để kịp thời xử lý, sửa chữa khắc phục ngay các đoạn mặt đường bị hư hỏng, hần lún vệt bánh xe đảm bảo tuyệt đối an toàn giao thông và thuận lợi trong quá trình khai thác trước ngày 31/8/2015 và có báo cáo về Tổng cục ĐBVN.

(Có chi tiết các Phụ lục báo cáo kèm theo văn bản này)

3 Tăng cường công tác kiểm soát tải trọng xe, xử lý nghiêm các xe quá tải lưu thông trên đường theo quy định.

4. Cục trưởng các Cục QLDB chịu trách nhiệm trước Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc thực hiện các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ KCHTGT- Bộ GTVT;
- Cục QLXD&CL CTGT;
- Các Phó Tổng cục trưởng;
- Vụ: ATGT, PC-TT, TTCNTT;
- Lưu VT, QLBTĐB(Cán).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Huyện

Phụ lục:

TỔNG HỢP THÔNG KÊ CÁC DỰ ÁN HẠN LÚN VỆT BÁNH XE <2,5cm TRÊN CÁC TUYẾN QUỐC LỘ

(Kèm theo Văn bản số 476/TCĐBVN-QLBTĐB ngày 28/2015 của Tổng cục ĐBVN)

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ/NHÀ ĐẦU TƯ, BAN QLDA	TVTK/ TVCS	NHÀ THẦU THI CÔNG	TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH	TỔNG CHIỀU DÀI THUYỀN (DỰ ÁN) Km	CHIỀU RỘNG MẶT ĐƯỜNG (m)	BÊN TRÁI		BÊN PHẢI		TỔNG CHIỀU DÀI BỊ HỖY ĐÃ XỬ LÝ (m)	TỔNG DIỆN TÍCH BỊ HỖY ĐÃ XỬ LÝ (m ²)	GIẢI PHÁP XỬ LÝ (cào tạo phẳng, cào bóc xong thấm lại bằng BTN thường, rải Polyme hoặc thấm tăng cường thêm lớp BTN)	TỔNG DIỆN TÍCH BỊ HỖY ĐÃ XỬ LÝ (m ²)	Trong đó		Chưa xử lý	GHI CHÚ	
								CHIỀU DÀI BỊ HỖY <2,5cm (m)	DIỆN TÍCH mặt đường bị HỖY <2,5cm (m ²)	CHIỀU DÀI BỊ HỖY <2,5cm (m)	DIỆN TÍCH mặt đường bị HỖY <2,5cm (m ²)					Cào tạo phẳng (m ²)	Thấm lại (m ²)			
I	Quốc lộ 1																			
1																				
2																				
3																				
II	Quốc lộ X																			
1																				
2																				
3																				

TỔNG HỢP

- Tổng chiều dài bị hạn lún vết bánh xe < 2,5cm (m):
- Tổng diện tích bị hạn lún vết bánh xe < 2,5cm (m²):
- Tổng diện tích bị hạn lún vết bánh xe < 2,5cm đã xử lý (m²):

Trong đó:

- Diện tích cào bóc tạo phẳng đảm bảo giao thông (m²):
 - Diện tích cào bóc xong thấm lại bằng bê tông nhựa thường (m²):
 - Diện tích cào bóc xong thấm lại bằng bê tông nhựa polyme (m²):
 - Diện tích cào bóc xong thấm lại bằng bê tông nhựa có sử dụng phụ gia (m²):
 - Diện tích thấm tăng cường lớp bê tông nhựa lên trên (m²):
- Tổng diện tích bị hạn lún vết bánh xe đã xử lý xong bị hạn lún lại (m²):

Phụ lục:

TỔNG HỢP THÔNG KÊ CÁC DỰ ÁN HẠN LÚN VẾT BÁNH XE $\geq 2,5\text{cm}$ TRÊN CÁC TUYẾN QUỐC LỘ

(Kèm theo Văn bản số 448/CTDĐVN-QĐ-ĐTĐB ngày 11/09/2015 của Tổng cục ĐĐTĐ)

TT	TÊN DỰ ÁN	CHỦ ĐẦU TƯ/NHÀ ĐẦU TƯ, BAN QLDA	TVT/K/ TVGS	NHÀ THẦU THI CÔNG	TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH	TỔNG CHIỀU DÀI TUYẾN (DỰ ÁN) Km	CHIỀU RỘNG MẶT ĐƯỜNG (m)	BÊN TRÁI		BÊN PHẢI		TỔNG CHIỀU DÀI BỊ HLVBX (m)	TỔNG DIỆN TÍCH BỊ HLVBX (m ²)	GIẢI PHÁP XỬ LÝ (cào tạo phẳng, cào bóc xong thảm lại bằng BTN thường, BTN Polime hoặc thảm tăng cường thêm lớp BTN)	TỔNG DIỆN TÍCH BỊ HLVBX đã xử lý (m ²)	Trong đó		Chưa xử lý	GHI CHÚ	
								CHIỀU DÀI BỊ HLVBX $\geq 2,5\text{cm}$ (m)	DIỆN TÍCH mặt đường bị HLVBX $> 2,5\text{cm}$ (m ²)	CHIỀU DÀI BỊ HLVBX $\geq 2,5\text{cm}$ (m)	DIỆN TÍCH mặt đường bị HLVBX $> 2,5\text{cm}$ (m ²)					Cào tạo phẳng (m ²)	Thảm lại (m ²)			
I Quốc lộ 1																				
1																				
2																				
3																				
II Quốc lộ X																				
1																				
2																				
3																				

TỔNG HỢP

- 1 Tổng chiều dài bị hạn lún vết bánh xe $\geq 2,5\text{cm}$ (m):
- 2 Tổng diện tích bị hạn lún vết bánh xe $\geq 2,5\text{cm}$ (m²):
- 3 Tổng diện tích bị hạn lún vết bánh xe $\geq 2,5\text{cm}$ đã xử lý (m²):
 - Trong đó:
 - Diện tích cào bóc tạo phẳng đảm bảo giao thông (m²):
 - Diện tích cào bóc xong thảm lại bằng bê tông nhựa thường (m²):
 - Diện tích cào bóc xong thảm lại bằng bê tông nhựa polime (m²):
 - Diện tích cào bóc xong thảm lại bằng bê tông nhựa có sử dụng phụ gia (m²):
 - Diện tích thảm tăng cường lớp bê tông nhựa lên trên (m²):
- 4 Tổng diện tích bị hạn lún vết bánh xe đã xử lý xong bị hạn lún lại (m²):

Phụ lục:

CHI TIẾT BÁO CÁO CÁC DỰ ÁN HẠN LÚN VẾT BÁNH XE < 2,5cm TRÊN CÁC TUYẾN QUỐC LỘ

TÊN DỰ ÁN

NGÀY BÁO CÁO:

Chiều dài dự án:

Tư vấn thiết kế:

Tư vấn giám sát:

Tư vấn kiểm định:

TT	LÝ TRÌNH		BÊN TRÁI		BÊN PHẢI		TỔNG CHIỀU DÀI BỊ HLVBX (m)	TỔNG DIỆN TÍCH BỊ HLVBX (m ²)	GIẢI PHÁP XỬ LÝ (cào tạo phẳng, cào bóc xong thảm lại bằng BTN thường/ BTN Polime/ thảm tăng cường thêm lớp BTN)	TỔNG DIỆN TÍCH BỊ HLVBX đã xử lý (m ²)	Trong đó		CHỮA XỬ LÝ	GH CHÚ
	KM	KM	CHIỀU DÀI BỊ HLVBX < 2,5cm (m)	DIỆN TÍCH mặt đường bị HLVBX < 2,5cm (m ²)	CHIỀU DÀI BỊ HLVBX < 2,5cm (m)	DIỆN TÍCH mặt đường bị HLVBX < 2,5cm (m ²)					Cào tạo phẳng đảm bảo giao thông (m ²)	Thảm lại lớp BTN (m ²)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (3)+(5)	(8)=(4)+(6)	(9)	(10)=(11)+(12)	(11)	(12)	(13)=(8)-(10)	(14)	
TỔNG CỘNG		(m)	(m ²)	(m)	(m ²)	(m)	(m ²)	(m ²)	(m ²)	(m ²)	(m ²)	(m ²)	(m ²)	

TỔNG HỢP:

- 1 Tổng chiều dài bị hạn lún vết bánh xe < 2,5cm (m):
- 2 Tổng diện tích bị hạn lún vết bánh xe < 2,5cm (m²):
- Tổng diện tích bị hạn lún vết bánh xe < 2,5cm đã xử lý (m²):

Trong đó:

- Diện tích cào bóc tạo phẳng đảm bảo giao thông (m²):
- Diện tích cào bóc xong thảm lại bằng bê tông nhựa (m²):
- Diện tích cào bóc xong thảm lại bằng bê tông nhựa polime (m²):
- Diện tích cào bóc xong thảm lại bằng bê tông nhựa có sử dụng phụ gia (m²):
- Diện tích thảm tăng cường lớp bê tông nhựa lên trên (m²):

- 4 Tổng diện tích bị hạn lún vết bánh xe đã xử lý xong bị hạn lún lại (m²):

Phụ lục:

CHI TIẾT BÁO CÁO CÁC DỰ ÁN HẤN LÚN VẾT BÁNH XE $\geq 2,5\text{cm}$ TRÊN CÁC TUYẾN QUỐC LỘ

(Kèm theo Văn bản số 4485 /TCĐBVN-QLBTĐB ngày 25/8/2015 của Tổng cục ĐBVN)

TÊN DỰ ÁN

NGÀY BÁO CÁO:

Chiều dài dự án:

Tư vấn thiết kế:

Tư vấn giám sát:

Tư vấn kiểm định:

TT	LÝ TRÌNH		BÊN TRÁI		BÊN PHẢI		TỔNG CHIỀU DÀI BỊ HẤN LÚN (m)	TỔNG DIỆN TÍCH BỊ HẤN LÚN (m ²)	GIẢI PHÁP XỬ LÝ (cho tạo phẳng, cào bóc xong thấm lại bằng BTN thường/ BTN Polime/ thấm tăng cường thêm lớp BTN)	TỔNG DIỆN TÍCH BỊ HẤN LÚN ĐÃ XỬ LÝ (m ²)	Trong đó		CHỮA XỬ LÝ	GHI CHÚ
	KM	KM	CHIỀU DÀI BỊ HẤN LÚN $\geq 2,5\text{cm}$ (m)	DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG BỊ HẤN LÚN $\geq 2,5\text{cm}$ (m ²)	CHIỀU DÀI BỊ HẤN LÚN $\geq 2,5\text{cm}$ (m)	DIỆN TÍCH MẶT ĐƯỜNG BỊ HẤN LÚN $\geq 2,5\text{cm}$ (m ²)					Cào tạo phẳng đảm bảo giao thông (m ²)	Thấm lại lớp BTN (m ²)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (3)+(5)	(8)=(4)+(6)	(9)	(10)=(11)+(12)	(11)	(12)	(13)=(8)-(10)	(14)	
												
TỔNG CỘNG		(m)	(m ²)	(m)	(m ²)	(m)	(m ²)	(m ²)	(m ²)	(m ²)	(m ²)	(m ²)	(m ²)	

TỔNG HỢP:

- Tổng chiều dài bị hấn lún vết bánh xe $\geq 2,5\text{cm}$ (m):
- Tổng diện tích bị hấn lún vết bánh xe $\geq 2,5\text{cm}$ (m²):
- Tổng diện tích bị hấn lún vết bánh xe $\geq 2,5\text{cm}$ đã xử lý (m²):

Trong đó:

- Diện tích cào bóc tạo phẳng đảm bảo giao thông (m²):
- Diện tích cào bóc xong thấm lại bằng bê tông nhựa thường (m²):
- Diện tích cào bóc xong thấm lại bằng bê tông nhựa polime (m²):
- Diện tích cào bóc xong thấm lại bằng bê tông nhựa có sử dụng phụ gia (m²):
- Diện tích thấm tăng cường lớp bê tông nhựa lên trên (m²):

- Tổng diện tích bị hấn lún vết bánh xe đã xử lý xong bị hấn lún lại (m²):